

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HNGĐ-ST
Ngày 28-9-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bấm

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Minh Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 268/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 279/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích N; nơi cư trú: Phường A, quận B, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quyết T; nơi cư trú: Phường A, quận B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 26 tháng 6 năm 2018 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Bích N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Quyết T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 10 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn từ năm 2014. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và căng thẳng từ đầu năm 2016, vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, tính cách khác biệt nên cuộc sống gia đình và quan hệ vợ chồng ngày càng nghiêm trọng. Gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Năm 2016, chị N đã có đơn xin ly hôn anh T tại Tòa án, sau đó đã rút đơn ly hôn, tạo cơ hội để vợ chồng cải thiện tình cảm, thay đổi nhưng vẫn không thể hòa hợp được mà càng trầm trọng hơn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn nên chị Nguyễn Thị Bích N đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Quyết T để ổn định cuộc sống.

Về việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Quyết T có hai con chung là Nguyễn Yến N, sinh ngày 16/4/2007 và Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 03/8/2009. Ly hôn, nguyện vọng của chị N được nuôi con Nguyễn Yến N, chị đồng ý giao con Nguyễn Hoàng Gia B cho anh T nuôi vì từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu Bảo ở cùng anh T. Việc góp tiền nuôi con, chị và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Quyết T không có, nên chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần gửi các văn bản tố tụng và triệu tập anh T tới Tòa án để làm rõ về mâu thuẫn vợ chồng và quan điểm về tình cảm, nuôi con chung và tài sản chung. Tuy nhiên, anh T đều không ký nhận và không thực hiện yêu cầu của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng các quy luật của pháp luật. Tuy nhiên, các tài liệu có trong hồ sơ chưa thể hiện việc tiến hành thu thập ý kiến của cháu Gia Bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Nguyễn Thị Bích N được ly hôn anh Nguyễn Quyết T; giao con Nguyễn Yến N cho chị Nguyễn Thị Bích N nuôi, giao con Nguyễn Hoàng Gia B cho anh Nguyễn Quyết T nuôi. Chị N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị Bích N khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn là quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về áp dụng pháp luật nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

[2] Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Quyết T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống ban đầu hạnh phúc, sau đó do những khác biệt về quan điểm sống và sinh hoạt dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng phát sinh. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án gửi các văn bản tố tụng và triệu tập tới Tòa nhưng anh T đều không hợp tác, điều đó cho thấy anh T không quan tâm đến tâm tư nguyện vọng của chị N, không thực sự mong muốn vợ chồng khắc phục mâu thuẫn để tiếp tục chung sống. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa hai anh chị thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vậy nên nguyện vọng xin ly hôn của chị N đối với anh T là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

Về việc nuôi con:

[3] Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Quyết T có hai con chung là Nguyễn Yến N, sinh ngày 16/4/2007 và Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 03/8/2009. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập về việc các con chung của chị N và anh T. Tuy nhiên, do anh T không hợp tác nên Tòa án không thể tiến hành ghi ý kiến của cháu B được. Xét thực tế, từ khi ly thân đến nay, cháu N vẫn sống cùng với chị N, cháu B sống cùng với anh T; các cháu đều được chị N và anh T chăm sóc chu đáo, nên nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Yến N của chị N, và anh T nuôi con Nguyễn Hoàng Gia B là có căn cứ, đảm bảo tốt nhất cho sự phát triển của các cháu nên cần được chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con, chị N đề nghị được tự thỏa thuận với anh T, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

Về việc chia tài sản:

[4] Chị Nguyễn Thị Bích N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí:

[5] Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của của Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Quyết T.

2. Về việc nuôi con: Giao con Nguyễn Yến N, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2007 cho chị Nguyễn Thị Bích N trực tiếp nuôi; giao con Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2009 cho anh Nguyễn Quyết T trực tiếp nuôi, cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị N và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014703 ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Bích N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- UBND phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THA dân sự quận Ngô Quyền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến